

BỘ CÔNG AN
Số: 1612/2007/QĐ-BCA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh, chế độ trách nhiệm, định biên
thuyền viên và
đào tạo, cấp chứng chỉ lái xuồng máy của lực lượng công an nhân dân**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

*Căn cứ Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2004;
Căn cứ Nghị định số 136/2003/NĐ-CP ngày 14/11/2003 quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;
Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát,*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định tiêu chuẩn chức danh, chế độ trách nhiệm, định biên thuyền viên và đào tạo, cấp chứng chỉ lái xuồng máy của lực lượng Công an nhân dân”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 835/2000/QĐ-BCA(C11) ngày 06/10/2000 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy định chức danh thuyền viên và cấp Giấy phép lái xuồng máy trong lực lượng Công an nhân dân.

Điều 3. Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Tổng cục trưởng các Tổng cục, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ trưởng, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Sở Cảnh

sát phòng cháy và chữa cháy thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG

TRUNG TƯỚNG

(Đã ký)

Trần Đại Quang

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn chức danh, chế độ trách nhiệm, định biên thuyền viên và đào tạo,
cấp chứng chỉ lái**

xuồng máy của lực lượng Công An nhân dân

(ban hành kèm theo Quyết định số 1612/2007/QĐ-BCA ngày 17 tháng 12

năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Công an)

Chương 1.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chuẩn chức danh, chế độ trách nhiệm, định biên thuyền viên và người lái xuồng máy; đào tạo, cấp chứng chỉ lái xuồng máy trên phương tiện thủy của lực lượng Công an nhân dân (sau đây viết gọn là phương tiện thủy) làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, máy phó, thợ máy, thủy thủ, kỹ thuật viên vô tuyến điện và người lái xuồng máy làm việc trên

phương tiện thủy là sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ Công an nhân dân (sau đây viết gọn là cán bộ, chiến sỹ).

2. Cán bộ, chiến sỹ làm việc trên các phương tiện hoạt động kinh doanh vận tải thuộc các doanh nghiệp Công an nhân dân thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

Chương 2.

TRÁCH NHIỆM CỦA THUYỀN VIÊN VÀ NGƯỜI LÁI XUỒNG MÁY CÔNG AN NHÂN DÂN

Điều 3. Trách nhiệm của thuyền trưởng, thuyền phó

1. Thuyền trưởng là sỹ quan chỉ huy cao nhất trên phương tiện thủy có trách nhiệm và quyền hạn sau:

- a) Chỉ huy mọi hoạt động của cán bộ, chiến sỹ trên phương tiện thủy để thực hiện kế hoạch, phương án, chỉ thị, công tác được giao và xử lý các tình huống xảy ra;
- b) Nắm vững tình trạng kỹ thuật, chu kỳ sửa chữa của phương tiện, quản lý và ghi chép đầy đủ vào các loại giấy tờ theo quy định;
- c) Đảm nhiệm chức danh của thuyền phó nếu trên phương tiện không bổ nhiệm thuyền phó;
- d) Đề xuất thay đổi hoặc không nhận thuyền viên khi xét thấy thuyền viên đó không đủ điều kiện hoặc trình độ chuyên môn theo quy định; đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng, kỷ luật thuyền viên thuộc quyền quản lý;
- e) Từ chối cho phương tiện hoạt động nếu xét thấy phương tiện không bảo đảm an toàn và phải báo cáo với người ra lệnh điều động phương tiện, trường hợp không được chấp nhận thì đề nghị người ra lệnh điều động phương tiện ký vào sổ Nhật ký hành trình.

2. Trách nhiệm và quyền hạn của thuyền phó

- a) Thực hiện công tác nghiệp vụ, chuyên môn kỹ thuật do thuyền trưởng giao; trực tiếp phụ trách công tác sửa chữa, bảo dưỡng các hệ thống và trang thiết bị trên phương tiện, phát hiện hư hỏng của phương tiện và báo cáo đề xuất thuyền trưởng các biện pháp xử lý, khắc phục kịp thời;

b) Trong trường hợp thuyền trưởng vắng mặt và được thuyền trưởng ủy quyền hoặc trường hợp đột xuất thuyền trưởng không còn đủ khả năng đảm nhiệm chức danh của mình, thì đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng.

Điều 4. Trách nhiệm của máy trưởng, máy phó

1. Máy trưởng là người trực tiếp phụ trách bộ phận máy của phương tiện và có trách nhiệm:

a) Quản lý, nắm vững tình trạng kỹ thuật hệ thống động lực máy; tổ chức phân công, giám sát máy trong quá trình vận hành máy.

b) Tổ chức thực hiện đầy đủ quy định về vận hành máy, thiết bị; sửa chữa, bảo dưỡng đột xuất, thường xuyên, định kỳ bảo đảm hệ thống máy hoạt động có hiệu quả;

c) Kiểm tra việc tiếp nhận và sử dụng nhiên liệu, phụ tùng thay thế;

d) Đình chỉ hoạt động một bộ phận máy hoặc cả hệ thống máy nếu xét thấy không an toàn và phải báo cáo ngay thuyền trưởng; nếu không được chấp nhận thì đề nghị ký xác nhận vào nhật ký máy;

e) Đảm nhiệm chức danh của máy phó nếu trên phương tiện không bổ nhiệm máy phó.

2. Máy phó

Là người giúp máy trưởng một phần việc trong công tác chuyên môn và có trách nhiệm

a) Trực tiếp phụ trách 01 ca làm việc khi được máy trưởng phân công;

b) Đảm nhiệm chức danh máy trưởng khi máy trưởng đi vắng hoặc có tình huống đột xuất mà máy trưởng không còn khả năng đảm nhiệm chức danh máy trưởng.

Điều 5. Trách nhiệm của các thuyền viên khác

1. Trách nhiệm của thủy thủ

a) Bảo dưỡng, vệ sinh mặt boong, thượng tầng, các buồng và phần vỏ từ mặt nước trở lên; kiểm tra và tra dầu mỡ vào các bộ phận tời kéo neo, dây cáp ...;

b) Làm nhiệm vụ kéo, thả, neo, buộc, cởi dây ... khi phương tiện ra, vào bến;

c) Thường xuyên có mặt ở vị trí theo quy định;

d) Thực hiện một số nhiệm vụ khác khi được phân công.

2. Thợ máy là người trực tiếp vận hành máy, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của máy trưởng, máy phó được phân công phụ trách về chuyên môn kỹ thuật, có trách nhiệm:

a) Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ theo quy định đã được phân công; theo dõi các thông số kỹ thuật của máy trong quá trình hoạt động; phát hiện và báo cáo kịp thời người phụ trách ca máy khi phát hiện có sự cố;

b) Thường xuyên vệ sinh máy và buồng máy; tham gia bảo dưỡng, sửa chữa theo yêu cầu của máy trưởng, máy phó;

c) Thực hiện nhiệm vụ khác khi được phân công.

3. Kỹ thuật viên vô tuyến điện là người phụ trách hệ thống thông tin liên lạc, chịu sự chỉ đạo của thuyền trưởng, có trách nhiệm:

a) Quản lý hệ thống thông tin liên lạc trên phương tiện; bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc luôn thông suốt;

b) Nắm vững tình trạng kỹ thuật, bảo dưỡng, sửa chữa những hư hỏng của máy, thiết bị; tiếp nhận phụ tùng thay thế và báo cáo thuyền trưởng.

Điều 6. Trách nhiệm của người lái xuồng máy

Người lái xuồng máy là người trực tiếp điều khiển máy và có trách nhiệm:

1. Quản lý và sử dụng tốt tính năng kỹ thuật xuồng máy.

2. Thường xuyên kiểm tra tình trạng kỹ thuật; tiếp nhận nhiên liệu, phụ tùng thay thế và sửa chữa bảo dưỡng bảo đảm xuồng máy hoạt động tốt;

3. Chịu sự chỉ đạo trực tiếp của chỉ huy đơn vị quản lý, sử dụng phương tiện.

Chương 3.

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH, ĐỊNH BIÊN VÀ THẨM QUYỀN BỔ NHIỆM THUYỀN VIÊN, NGƯỜI LÁI XUỒNG MÁY

Điều 7. Tiêu chuẩn chức danh thuyền viên tàu hoạt động trên sông

1. Cán bộ, chiến sỹ được bổ nhiệm thuyền trưởng, thuyền phó, máy trưởng, máy phó phương tiện thủy làm nhiệm vụ tuần tra và phương tiện thủy làm nhiệm vụ vận tải hoạt động trên sông phải có bằng thuyền trưởng, máy trưởng tàu sông do ngành